



Giải bài tập tự luận trang 23 SBT Sinh 7

Giải bài 1 trang 23 SBT Sinh học 7

Hãy nêu đặc điểm để nhận biết ngành Ruột khoang.

Lời giải chi tiết

Đặc điểm để nhận biết đại diện thuộc ngành Ruột khoang:

1. Cơ thể chỉ có 2 lớp tế bào: lớp ngoài và lớp trong.
2. Ruột túi nghĩa là khoang ruột chỉ có 1 lỗ thông với ngoài, được gọi là lỗ miệng. Xung quanh miệng có các tua để bắt mồi. Thức ăn nuốt vào và cặn bã thải ra đều do lỗ miệng đảm nhiệm.
3. Cơ thể đối xứng toả tròn.

Giải bài 2 trang 23 SBT Sinh học 7

Ở Ruột khoang đã có các hệ cơ quan chính thức chưa ?

Lời giải chi tiết

Ruột khoang chưa có hệ cơ quan chính thức. Chúng còn thiếu hệ tuần hoàn, hệ hô hấp... Ngay sự tiêu hoá thì ở Ruột khoang mới chỉ thực hiện ở các tế bào mô cơ - tiêu hoá của lớp trong cơ thể mà thôi. Chúng chưa phải là một khoang tiêu hoá đầy đủ. Tóm lại, cơ thể ruột khoang mới ở mức độ cấu tạo mô.

Giải bài 3 trang 23 SBT Sinh học 7

Việc lấy thức ăn và thải các sản phẩm thừa của quá trình tiêu hóa ở thủy tức xảy ra như thế nào ?

Lời giải chi tiết



Thủy tức lấy thức ăn vào qua lỗ miệng nhờ tế bào gai và tua miệng. Sự tiêu hoá do các tế bào mô cơ - tiêu hoá đảm nhiệm. Sau tiêu hoá, thức ăn thừa cũng qua lỗ miệng mà thải ra ngoài (xem mục 3 bài 8 SGK)...

Giải bài 4 trang 23 SBT Sinh học 7

Thủy tức thích ứng với thời kì giá lạnh về mùa đông như thế nào ?

Lời giải chi tiết

Mùa đông giá lạnh và ít thức ăn nên thủy tức không sinh sản vô tính và tăng cường sinh sản hữu tính để cá thể con có sức sống cao hơn, chống chọi với thời tiết khắc nghiệt.

Mời bạn đọc tham khảo thêm tài liệu học tập lớp 7 tại đây:

<https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop7>

